

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 481/2021/HS-PT

Ngày: 26 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Long

Các thẩm phán: Ông Lê Tự

Ông Phạm Việt Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Hoàng, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Minh Lộc, Kiểm sát viên

Vào ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 432/2021/TLPT-HS ngày 11-8-2021 đối với các bị cáo Đào Thanh T và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2021/HS-ST ngày 06-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đào Thanh T (*Rắc*) - sinh ngày 12/02/2001, tại C; nơi cư trú: thôn S1, xã C1, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không trình độ học vấn: 09/12; con ông Đào Nhất Th (1968) và bà Bùi Thị H (đã chết); tiền án: không; tiền sự: Ngày 21/12/2017 bị Công an thành phố C xử phạt 1.250.000đ về hành vi chuẩn bị hung khí nhằm mục đích gây thương tích cho người khác; ngày 29/12/2017 bị Công an thành phố C xử phạt 2.000.000đ về hành vi gây rối trật tự công cộng có mang theo các loại vũ khí thô sơ; nhân thân: Bản án số 45/2018/HSST ngày 01/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 01 năm 09 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/02/2021; Bị cáo vắng mặt.

2. Nguyễn Đức B (*B chữa*) - sinh năm 1992, tại C; nơi cư trú: Tổ dân phố L1, phường C2, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn:

9/12; con ông Nguyễn Hồng B2 (1972) và bà Tô Thị Mỹ L2 (1973); vợ là Nguyễn Thị Kim Ch (1992); có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Tấn Thành L (*L xích*) - sinh năm 1990, tại Diên Khánh. Nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường B1, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; nghề nghiệp: lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Tấn L3 (1960) và bà Trương Thị Th1 (1965); vợ là Nguyễn Thị Thanh Tr (1995); có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, vụ án còn có 12 bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

- Người bào chữa cho bị cáo Đào Thanh T có Luật sư Trần Đình L - Văn phòng Luật sư TĐL, Đoàn Luật sư tỉnh Khánh Hòa; có mặt.

- Bị hại: Nguyễn Tấn Thành L, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố S, phường B1, thành phố C, tỉnh Khánh Hòa; có mặt. (Đồng thời cũng là bị cáo trong vụ án).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 18/01/2018, Phan Chậm Q, Nguyễn Thanh T1, Phạm Hữu T2, Nguyễn Thanh H2, Hồ Sơn K, Nguyễn Văn Ng và người tên Bảy Sang, Phúc cọ (chưa rõ lai lịch) ăn nhậu tại nhà Phạm Minh H3 ở Tổ dân phố L4, phường C2, thành phố C. Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Đức B và Phạm Xuân Đ1 đến nhà H3; lúc này, giữa B và H2 xảy ra mâu thuẫn, lý do là B đòi lại chiếc điện thoại đã cho H2 trước đây, khi H2 đưa trả điện thoại thì B lấy rồi ném vào tường nhà gần chỗ nhóm Q ngồi nhậu. Thấy vậy, Q lấy chiếc ly thủy tinh ném vào người B nhưng không trúng, B và Q cãi nhau rồi B và Đ1 đi về. Trên đường về, B gọi điện thoại cho Hồ Sơn K để nói chuyện với Q, quá trình nói chuyện qua điện thoại của K thì B và Q thách thức đánh nhau tại địa điểm là khu vực phía sau quán cà phê Đại Ngàn trên đường NTK thuộc phường C2, thành phố C.

Sau khi nói điện thoại xong với Q, B gọi điện thoại cho Nguyễn Tấn Thành L nói đến nhà B có việc, L đồng ý đến. Về phía Q đã gọi điện thoại cho Chuyên Phi C3 (Gõ) nói về việc B thách thức đánh nhau và nhờ C3 rủ người đến cùng tham gia đi đánh B, C3 đồng ý. Lúc này, Phi C3 đang ăn nhậu cùng với Phan Quốc B3, Đào Thanh T, Trần Bá Duy H4, Nguyễn Minh C3 (Mèo), Đinh Nhật H5, Bùi Ngọc L5 nên sau khi nghe xong điện thoại, Phi C3 kể lại sự việc

và nói cả nhóm đi đánh B thì tất cả đều đồng ý, riêng Đinh Nhật H5 đang đi vệ sinh nên không biết sự việc. Sau đó, Phi C3 điều khiển xe hiệu Raider đi một mình, Minh C3 điều khiển xe Exciter chở L5 và B3, H4 điều khiển xe Sirius chở T đến bãi đất trống gần chùa Phật Mẫu lấy 02 cây mác, mang đến nhà Phạm Minh H3; T2 và Phúc Cọ đi lấy 05 cây mác, mang về nhà H3. Đinh Nhật H5 điều khiển xe Dream đi một mình nhưng bị lạc đường nên không đến nhà H3.

Tại nhà Phạm Minh H3, Phan Châm Q kể lại việc thách thức, hẹn đánh nhau với B và rủ Nguyễn Thanh T1, Phạm Hữu T2, Nguyễn Thanh H2, Hồ Sơn K, Nguyễn Văn Ng, Phan Quốc B3, Đào Thanh T, Trần Bá Duy H4, Nguyễn Minh C3, Bùi Ngọc L5, Phạm Minh H3, Chuyên Phi C3, Bảy Sang, Phúc Cọ đi đánh B thì tất cả đều đồng ý. H3 vào nhà lấy 02 cây dao, đưa cho Q 01 cây, H3 cầm 01 cây dao, B3 cầm 01 cây dao (*không biết ai mang đến*), H4 cầm 01 cây gậy ba trắc, còn lại Phi C3, T1, T, H2, L5, Ng và Phúc Cọ mỗi người cầm 01 cây mác, để đi đến nhà B. Khi tất cả chuẩn bị đi thì có Khổng Minh T4 điều khiển xe mô tô tình cờ đi ngang qua, T2 điều khiển xe của T4 chở T1 và T4 đi mà không nói với Thành việc đi đánh nhau; Minh C3 điều khiển xe mô tô chở Q và Phi C3; H4 điều khiển xe mô tô chở T; K điều khiển xe mô tô chở H2; Ng điều khiển xe mô tô chở Phúc Cọ và B3; Bảy Sang điều khiển xe mô tô chở L5 và H3. Tất cả cùng đi đến khu vực nhà của Nguyễn Đức B ở đường NTK thuộc tổ dân phố L1, phường C2, C.

Nguyễn Tấn Thành L sau khi nhận được điện thoại từ B, do không có phương tiện di chuyển nên nhờ Nguyễn Duy Luân điều khiển xe ô tô (*không nhớ rõ biển số*) chở đến khu vực nhà B, khi đến nơi thì gặp B đang đứng ở lề đường NTK. Tại đây còn có Nguyễn Quốc Th2, Nguyễn Thanh H6, ông Nguyễn Hồng B3 (bố của B) và bà Tô Thị Mỹ L3 (mẹ của B), Nguyễn Thị Kim Ch1 (vợ B) biết việc B thách thức đánh nhau với người khác nên ra để can ngăn. Lúc này, L lấy 01 cây xẻng có cán và lưỡi bằng inox dài khoảng 60cm, Bình cầm 01 khúc cây sắt để chuẩn bị đánh nhau.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày thì nhóm của Q đi đến khu vực nhà B. Thấy nhóm của Q đến, L cầm 01 cây xẻng chạy băng qua dây phân cách giữa đường, còn B cầm 01 cây sắt chạy theo sau. L cầm xẻng đánh vào xe của Minh C3 nhưng không trúng, L tiếp tục dùng xẻng đánh trúng vào xe do T2 điều khiển làm xe và T2, T4, T1 ngã xuống đường, T1 đứng dậy cầm mác chém thì L dùng xẻng đỡ được. Lúc này Q, Phi C3 cầm hung khí chạy đến cùng T1 đuổi đánh L và B. Q dùng dao chém L thì L dùng xẻng đỡ, Q chém tiếp nhát thứ hai trúng ngón 2 tay phải của L và chém tiếp nhát thứ 3 trúng vào vùng cằm trái của L. Sau khi bị chém, L bỏ chạy vào hẻm nhà B. Thấy vậy, Phi C3, Q, H3, T1, H2, T, Ng, Phúc, B3 và L5 cầm hung khí đuổi theo L và B. Khi nhóm của Q đuổi đến đầu hẻm thì bị Luân cầm súng chĩa vào nên nhóm của Q dừng lại, B3 dùng dao

xông đến chém làm Luân bỏ chạy thì B3, Q, H3, T1 cùng đuổi theo đánh và lấy khẩu súng của Luân. Ông Nguyễn Hồng B3 (bố của B) chạy vào hẻm thì bị nhóm đối tượng khoảng 04-05 người (*chưa xác định rõ là ai*) chém trúng vào tay.

Sau đó, cả nhóm của Q lên xe đi về nhà H3 cất 02 cây dao rồi tiếp tục đi đến nghĩa trang xã C1 cất giấu số hung khí còn lại gồm 05 cây mác, 01 cây dao; Khổng Minh T4 cũng lấy khẩu súng thu được của Luân (do người khác trong nhóm đưa) và 01 cây súng của T4 cất trong cốp xe giấu vào một ngôi mộ. Trong lúc cả nhóm đang tập trung ở nghĩa trang thì có lực lượng Công an xã C1 đi tuần tra đến nên cả nhóm bỏ chạy. Công an phát hiện, tạm giữ số hung khí trên.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 220/TgT ngày 11/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Vùng cẳng tay phải có 03 vết sẹo; Vết thương gây đứt gân đuôi ngón 2-3-4. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Nguyễn Hồng B3 là 14%.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 227/TgT ngày 15/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Vùng cằm trái có 01 vết sẹo dài 09cm, sẹo khô tốt; Vùng bàn tay phải ngón 2 có 01 vết sẹo dài 05cm sẹo khô tốt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Nguyễn Tấn Thành L là 11%.

Tại Bản kết luận giám định số 121/GĐTP/2019 ngày 15/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Hai khẩu súng gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng; không thuộc danh mục súng săn và vũ khí thể thao (*theo quy định của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ*).

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 06-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 54, Điều 57, Điều 91, Điều 98, Điều 101, Điều 102 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đào Thanh T; Xử phạt bị cáo Đào Thanh T 04 (*bốn*) năm tù về tội “*Giết người*”; thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Đức B, Nguyễn Tấn Thành L:

- + Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức B 02 (*hai*) năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- + Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Thành L 02 (*hai*) năm tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm hình sự với các bị cáo khác trong vụ án, xử lý về dân sự, vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Kháng cáo:

Ngày 15-7-2021 bị cáo Nguyễn Đức B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, xin xem xét các tình tiết giảm nhẹ để đưa ra hình phạt.

Ngày 17-7-2021 bị cáo Nguyễn Tấn Thành L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với lý do mức án sơ thẩm là quá nặng, bị cáo cũng là bị hại trong vụ án và bị cáo chưa gây ra thiệt hại cho ai.

Ngày 19-9-2021 bị cáo Đào Thanh T kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo còn nhỏ, bồng bột.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày bị cáo T chưa đủ 18 tuổi, chỉ đi theo các bị cáo khác; tuy nhiên hình phạt của bản án sơ thẩm là tương đối; trong vụ án này bị cáo B và L là đối nghịch với nhóm của bị cáo T nên đề nghị xem xét theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức B giữ nguyên kháng cáo, có ý kiến cho rằng bị cáo có mâu thuẫn với nhóm của bị cáo Q và có thách thức đánh nhau, nhưng sau đó bị cáo không đến địa điểm hẹn đánh nhau. Việc xảy ra đánh nhau là do nhóm bị cáo Q đến nhà của bị cáo. Bị cáo lần đầu phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Tấn Thành L giữ nguyên kháng cáo, có ý kiến cho rằng bị cáo cũng là bị hại trong vụ án, bị cáo chưa từng vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin được xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia phiên tòa đã tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật. Bị cáo T vắng mặt do trở ngại khách quan, nên đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung các kháng cáo: đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các quyết định, hành vi của các Cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo T vắng mặt do trở ngại khách quan, nên cần căn cứ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử.

[2] Về hành vi phạm tội: Chiều ngày 18/01/2018, Nguyễn Đức B đòi lại chiếc điện thoại mà trước đó đã cho Nguyễn Thanh H2, rồi sau đó ném chiếc điện thoại di động, nên giữa B và Q phát sinh tranh cãi, B bỏ ra về và gọi điện thoại thách thức đánh nhau tại địa điểm khu vực phía sau quán cà phê Đại Ngàn trên đường NTK, Q đồng ý rồi gọi điện cho Chuyên Phi C3 rủ đánh nhau, Phi C3 đồng ý và rủ thêm các bị cáo B3, T, H4, Minh C3, L5 thì tất cả đều đồng ý. Sau khi tất cả tập trung tại nhà của Phạm Minh H3, Q kể lại việc B thách thức đánh nhau và rủ: Nguyễn Thanh T1, Phạm Hữu T2, Nguyễn Thanh H2, Hồ Sơn K, Nguyễn Văn Ng, Phan Quốc B3, Đào Thanh T, Trần Bá Duy H4, Nguyễn Minh C3, Bùi Ngọc L5, Phạm Minh H3, Chuyên Phi C3 cùng hai đối tượng Bảy Sang, Phúc Cọ (*không xác định được nhân thân, lai lịch*) đi đánh B thì tất cả đều đồng ý. Khi đi đánh nhau, T1, H2, Ng, T, L5, Phi C3, Phúc cọ cầm móc; B3, H3, Q cầm dao; H4 cầm gậy 3 khúc.

Về phần B, sau khi thách thức đánh nhau với Q, B gọi điện thoại cho Nguyễn Tấn Thành L rủ đánh nhau, L đồng ý và đến nhà B. Đến khoảng 22h00 cùng ngày, nhóm của Q đi đến nhà của B thì L cầm xẻng, B cầm cây sắt chạy băng qua giải phân cách trước nhà, L dùng xẻng đánh vào đầu xe do T2 điều khiển chở T1 và Thành làm xe ngã xuống đường, T1 vùng dậy dùng móc chém thì L đưa xẻng lên đỡ nên trúng xẻng. Lúc này, Q cầm dao chạy đến chém L 03 nhát: Nhát đầu tiên L đưa xẻng lên đỡ nên không trúng, nhát thứ hai trúng tay phải và nhát thứ ba trúng vào vùng đầu bên trái của L làm L vứt xẻng bỏ chạy, B chạy theo sau. Các bị cáo Q, Phi C3, H3, T1, L5, B3, T, H2 cầm hung khí đuổi theo, khi đến đầu hẻm nhà B thì Duy Luân cầm súng chĩa về hướng nhóm của Q nên tất cả dừng lại, lúc này B3 cầm dao xông đến chém nên Luân bỏ chạy thì B3, Q, H3, T1 đuổi theo đánh rồi lấy khẩu súng của Luân. Sau đó, các bị cáo bỏ ra về.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 227/TgT ngày 15/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại đối với Nguyễn Tấn Thành L là 11%. Kết luận giám định số 121/GĐTP/2019 ngày 15/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận: Hai khẩu súng gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng; không thuộc danh mục súng săn và vũ khí thể thao.

Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa đã quyết định bị cáo Đào Thanh T đồng phạm về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Đức B, Nguyễn Tấn Thành L phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Đào Thanh T, là người được bị cáo Q, bị cáo Phi C3 rủ đi đánh nhau và bị cáo đã đồng ý. Bị cáo đã cầm một cây móc và tham gia đũa đánh Nguyễn Đức B và Nguyễn Tấn Thành L. Bị cáo Đào Thanh T tham gia trong vụ án này với vai trò đồng phạm khi đã trên 16 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi. Bị cáo đã từng bị xử phạt tù về hành vi cố ý gây thương tích, bị xử phạt hành chính về hành vi sử dụng hung khí để đánh nhau. Bản án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 54, Điều 57, Điều 91, Điều 98, Điều 101, Điều 102 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án 04 năm tù là phù hợp, để bị cáo có đủ thời gian được cải tạo thành người tốt. Tại giai đoạn phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức B, Nguyễn Tấn Thành L: Các bị cáo đã dùng hung khí để đánh nhau với các bị cáo khác tại khu vực công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Bản án hình sự sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo 02 năm tù là đã có xem xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là lần đầu phạm tội, bị cáo L còn là bị hại trong vụ án; do đó áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ mới, được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đồng thời, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân tốt nên áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, tạo điều kiện cho các bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng.

[5] Các quyết định khác còn lại của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12 - 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo B và bị cáo L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đào Thanh T; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Nguyễn Đức B, Nguyễn Tấn Thành L, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2021/HS-ST ngày 06-7-2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa về hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Đức B, Nguyễn Tấn Thành L.

2. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, Điều 54, Điều 57, Điều 91, Điều 98, khoản 1 Điều 101, Điều 102 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Thanh T 04 (bốn) năm tù về tội “*Giết người*”; thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015 đối với các bị cáo Nguyễn Đức B, Nguyễn Tấn Thành L:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức B 20 (hai mươi) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Thành L 20 (hai mươi) tháng tù về tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đào Thanh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm là 200.000 đồng. Các bị cáo Nguyễn Đức B, Nguyễn Tấn Thành L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (26-11-2021).

Nơi nhận:

- Vụ I-Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo (TTG tổng đạt cho bị cáo);
- Người tham gia tố tụng khác;
- UBND P. C2, P. B1- TP C, Khánh Hòa (thay thông báo);
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án (ĐTT-...).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Long